

Số: 14/2025/QĐCNHGT-DS

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Cáo Văn S và anh Nguyễn Văn Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 05 tháng 11 năm 2025 của ông Cáo Văn S;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 11 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Cáo Văn S; sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn L, xã P, tỉnh Tuyên Quang; Căn cước công dân số 002077001063, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 25/4/2021.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm B, Thôn A, xã H, tỉnh Tuyên Quang; Căn cước công dân số 002089007054, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Nguyễn Văn Đ có nghĩa vụ trả cho ông Cáo Văn S số tiền vay nợ là 69.000.000đ (sáu mươi chín triệu đồng).

- Phương thức trả nợ: Chia làm 03 lần;

- Thời gian và số tiền phải trả:

+ Lần thứ nhất trả số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) vào ngày 28/4/2026.

+ Lần thứ hai trả số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) vào ngày 28/7/2026.

+ Lần thứ ba trả số tiền 29.000.000đ (hai mươi chín triệu đồng) vào ngày 28/12/2026.

- Địa điểm trả tiền tại nhà ông Cáo Văn S thuộc thôn L, xã P, tỉnh Tuyên Quang.

- Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 5 - Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng THADS khu vực 5 - Tuyên Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hà Mạnh Cường